



QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2023

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH KHÁNH HOÀ

định số 2078/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 80/2023/QH15 ngày 09/01/2023 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp bất thường lần thứ hai thông qua về việc tiếp tục thực hiện một số chính sách trong phòng, chống dịch COVID-19 và sử dụng giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc hết thời hạn hiệu lực từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2024;

Theo Công văn số 4648/STC-TCHCSN ngày 18/10/2023 của Sở Tài chính về việc điều chỉnh nguồn kinh phí phòng, chống dịch COVID-19 năm 2022 mang sang năm 2023 giữa các đơn vị y tế trực thuộc;

Theo Công văn số 4357/SYT-KIITC ngày 27/10/2023 của Sở Y tế về việc hướng dẫn thực hiện kinh phí phòng, chống dịch COVID-19;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế để chi trả các chi phí liên quan đến công tác phòng, chống dịch COVID-19 từ năm 2021 đến 2023, chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán ngân sách năm 2023 được giao, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước, sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng đối tượng, thanh quyết toán đúng theo các văn bản hướng dẫn hiện hành và chịu trách nhiệm về các khoản thanh quyết toán.

Điều 3. Trưởng các phòng thuộc Sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Kho bạc nhà nước Khánh Hòa;
- Kho bạc nhà nước huyện, TX, TP;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, KIITC.



Bùi Xuân Minh

Phụ lục
ĐIỀU CHỈNH KINH PHÍ PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19
(Kèm theo Quyết định số **748** /QĐ-SYT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Sở Y tế Khánh Hòa)

ĐV tính: đồng

Stt	Nội dung	Loại khoản	Kinh phí năm 2022 mang sang (nguồn 12)	Điều chỉnh kinh phí		Kinh phí còn lại sau điều chỉnh (nguồn 12)
				Giảm (-)	Tăng (+)	
1	Bệnh viện đa khoa tỉnh (Mã QHNS 1006449) - Kho bạc NN tỉnh	130.131	194.839.847	-194.839.847	0	0
	Kinh phí phòng, chống dịch Covid-19 (CBCNV + tình nguyện viên + chi phí cho người cách ly: tiền vật dụng và chi phí KCB và các chi phí khác liên quan)	130.131	194.839.847	-194.839.847		0
2	Bệnh viện đa khoa khu vực Cam Ranh (Mã QHNS 1107764) - Kho bạc NN TP Cam Ranh (2063)	130.131	12.689.262	0	790.372.639	803.061.901

	Kinh phí phòng, chống dịch Covid-19 (CBCNV + tình nguyện viên + chi phí cho người cách ly: tiền vật dụng và chi phí KCB và các chi phí khác liên quan)	130.131	12.689.262		790.372.639	803.061.901
3	Bệnh viện đa khoa khu vực Ninh Hoà (Mã QHNS 1108172) - Kho bạc NN TX Ninh Hòa (2067)	130.131	17.901.000	0	431.697.742	449.598.742
	Kinh phí phòng, chống dịch Covid-19 (CBCNV + tình nguyện viên + chi phí cho người cách ly: tiền vật dụng và chi phí KCB và các chi phí khác liên quan)	130.131	17.901.000		431.697.742	449.598.742
4	Bệnh viện bệnh Nhiệt đới (Mã QHNS 1122022) - Kho bạc NN huyện Diên Khánh (2065)	130.131	234.527.738	0	597.543.379	832.071.117
	Kinh phí phòng, chống dịch Covid-19 (CBCNV + tình nguyện viên + chi phí cho người cách ly: tiền vật dụng và chi phí KCB và các chi phí khác liên quan)	130.131	234.527.738		597.543.379	832.071.117

Phụ lục
ĐIỀU CHỈNH KINH PHÍ PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19
 (Kèm theo Quyết định số ~~748~~ /QĐ-SYT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Sở Y tế Khánh Hòa)

ĐV tính: đồng

Stt	Nội dung	Loại khoản	Kinh phí năm 2022 mang sang (nguồn 12)	Điều chỉnh kinh phí		Kinh phí còn lại sau điều chỉnh (nguồn 12)
				Giảm (-)	Tăng (+)	
1	Bệnh viện đa khoa tỉnh (Mã QHNS 1006449) - Kho bạc NN tỉnh	130.131	194.839.847	-194.839.847	0	0
	Kinh phí phòng, chống dịch Covid-19 (CBCNV + tình nguyện viên + chi phí cho người cách ly: tiền vật dụng và chi phí KCB và các chi phí khác liên quan)	130.131	194.839.847	-194.839.847		0
2	Bệnh viện đa khoa khu vực Cam Ranh (Mã QHNS 1107764) - Kho bạc NN TP Cam Ranh (2063)	130.131	12.689.262	0	790.372.639	803.061.901